BTVN: MỘT SỐ CUỘC KHỞI NGHĨA TIÊU BIỂU TỪ THẾ KỈ X ĐẾN THẾ KỈ XIX (DÀNH CHO ĐGNL HCM)

CHUYÊN ĐỀ: CHIẾN TRANH BẢO VỆ TỔ QUỐC VÀ CHIẾN TRANH GIẢI PHÓNG DÂN TỘC TRONG LỊCH SỬ VIỆT NAM (TRƯỚC CÁCH MẠNG THÁNG TÁM)

BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN TUYENSINH247.COM

MỤC TIÊU

- ✓ *Trình bày được nội dung chính và ý nghĩa của các cuộc chiến tranh giải phóng dân tộc tiêu biểu.*
- ✓ *Nêu được bối cảnh lịch sử, trình bày được diễn biến chính và ý nghĩa của khởi nghĩa Lam Sơn.*
- ✓ *Rút ra được những bài học lịch sử chính của các cuộc khởi nghĩa và chiến tranh giải phóng trong lịch sử dân tộc.*
- ✓ *Nêu được các bài học lịch sử đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay.*

Câu 1: (ID: 652878) Cuộc kháng chiến chống Tống thời Tiền Lê kết thúc thắng lợi là bởi

A. quân dân Đại Cồ Việt đã chiến đấu anh dũng.

B. Lê Hoàn đề nghị giảng hòa để giảm bớt hao tổn.

C. nhà Tống bị hao tổn binh lực nên chủ động rút quân.

D. nhà Tống nhận thấy việc xâm lược Đại Việt là phi nghĩa.

Câu 2: (ID: 652880) Cách kết thúc chiến tranh của Lý Thường Kiệt có nét gì độc đáo?

A. Chủ động đề nghị giảng hoà.

B. Chủ động rút lui để bảo toàn lực lượng.

C. Tổng tiến công, truy kích kẻ thù đến cùng.

D. Tổ chức Hội thề Đông Quan với đại diện quân Tống.

Câu 3: (ID: 652886) Trận Bạch Đằng năm 938 (do Ngô Quyền lãnh đạo) với trận Bạch Đằng năm 1288 (do Trần Quốc Tuấn lãnh đạo) đều

A. diễn ra khi giặc từ ngoài biển tiến vào.

B. diễn ra khi quân giặc rút lui về nước.

C. giết chết được chủ tướng của quân giặc.

D. sử dụng kế sách "đóng cọc gỗ".

Câu 4: (ID: 652874) Nội dung nào sau đây không phản ánh đúng nguyên nhân thắng lợi của chiến thắng Bạch Đằng (năm 938)?

A. Quân Nam Hán chủ quan, hiếu chiến, không thông thạo địa hình.

B. Nhân dân Việt Nam có tinh thần yêu nước, ý chí đấu tranh bất khuất.

C. Quân Nam Hán lực lượng ít, khí thế chiến đấu kém cỏi, vũ khí thô sơ.

D. Tài thao lược và vai trò chỉ huy của Ngô Quyền cùng các tướng lĩnh khác.

Câu 5: (ID: 316179) "*Ta thường tới bữa quên ăn, nửa đêm vỗ gối, ruột đau như cắt, nước mắt đầm đìa; chỉ giận chưa thể lột da, ăn gan, uống máu quân thù; dẫu cho trăm thân ta phơi ngoài nội cỏ, nghìn thay ta bọc trong da ngựa cũng nguyện xin làm*" (theo Thơ văn Lý – Trần).

Lời hịch trên của Trần Hưng Đạo ***không*** mang ý nghĩa nào sau đây?

A. Quyết tâm đánh bại quân Mông - Nguyên, giành độc lập.

B. Thể hiện lòng yêu nước tha thiết của tướng sĩ.

C. Căm thù quân giặc và quyết tâm xả thân vì nước.

D. Động viên tinh thần chiến đấu của quân sĩ.

Câu 6: (ID: 323669) Nghệ thuật kháng chiến đặc sắc của nhà Trần là

A. Phòng thủ chủ động.

B. Tiên phát chế nhân.

C. Đánh nhanh thắng nhanh.

D. Vườn không nhà trống.

Câu 7: (ID: 316181) Cuộc kháng chiến/khởi nghĩa nào đã mở đầu cho truyền thống mềm dẻo (giảng hòa) để giữ vững hòa hiếu với nước láng giềng khi kết thúc cuộc chiến tranh của dân tộc ta?

A. Chống Tống thời Tiền Lê.

B. Chống Mông – Nguyên thời Trần.

C. Khởi nghĩa Lam Sơn chống Minh.

D. Chống Tống thời Lý.

Câu 8: (ID: 696178) Đọc đoạn tư liệu sau và trả lời các câu hỏi

Hơn một nghìn năm dưới ách thống trị của các triều đại phong kiến phương Bắc, nhân dân Việt đã không ngừng vùng lên khởi nghĩa giành lại nền độc lập, tự chủ. Tiêu biểu nhất là các cuộc khởi nghĩa dưới sự lãnh đạo của Hai Bà Trưng, Bà Triệu, Lý Bí, Phùng Hưng... Các cuộc khởi nghĩa chống các triều đại phong kiến phương Bắc là minh chứng hào hùng cho tỉnh thần quật khởi, khẳng định sức sống mãnh liệt của ý thức dân tộc, tinh thần độc lập tự chủ của nhân dân Việt.

Thắng lợi của các cuộc khởi nghĩa tiêu biểu trong thời kì Bắc thuộc để lại những bài học kinh nghiệm lịch sử quý báu, đóng góp vào kho tàng kinh nghiệm đấu tranh giải phóng dân tộc của nhân dân Việt Nam.

1. Thời kì Bắc thuộc, vũ khí quan trọng nhất để nhân dân Việt Nam đánh bại âm mưu đồng hóa của phong kiến phương Bắc là gì?

A. Liên tục diễn ra các cuộc khởi nghĩa.

B. Có truyền thống yêu nước nồng nàn.

C. Giữ được phong tục tập quán.

D. Tiếp thu văn hóa Trung Hoa.

2. Trong lịch sử dân tộc Việt Nam thời Bắc thuộc, thuật ngữ "khởi nghĩa" được hiểu là

A. phong trào đấu tranh của quần chúng nhân dân.

B. phong trào đấu tranh của nông dân lao động.

C. đấu tranh giành lại độc lập, tự chủ.

D. đấu tranh của người dân nghèo chống áp bức.

3. Từ thực tiễn lịch sử mấy ngàn năm, nhận định nào sau đây là đúng khi nói về thái độ của chúng ta đối với quan hệ Việt – Trung ngày nay?

A. Tiến hành cô lập Trung Quốc trên trường quốc tế, tìm cách quan hệ ngoại giao với Mĩ – Nhật.

B. Tuyên truyền, giáo dục tinh thần chống Trung Quốc một cách toàn diện, triệt để.

C. Tích cực chuẩn bị lực lượng quân sự để sẵn sàng chiến đấu chống lại Trung Quốc.

D. Tiến hành hợp tác, đối tác nhưng đề phòng, cảnh giác với những âm mưu của họ.

Câu 9: (ID: 696654) Đọc đoạn tư liệu sau và trả lời các câu hỏi

Từ giữa thế kỉ XVIII, tình trạng kinh tế suy thoái, thuế khoá nặng nề, quan lại nhũng loạn ở Đàng Trong ngày càng nghiêm trọng. Năm 1765, Trương Phúc Loan lập Định vương Nguyễn Phúc Thuần lên ngôi chúa. Trương Phúc Loan mặc sức lạm quyền, đặt ra nhiều thứ thuế, hình phạt sách nhiễu dân chúng. Bất bình trước sự thối nát của triều đình, thấu hiểu nỗi thống khổ của nhân dân, ba anh em Tây Sơn (Nguyễn Nhạc, Nguyễn Huệ, Nguyễn Lữ) đã liên kết với các hào kiệt cùng chí hướng phát động cuộc khởi nghĩa với khẩu hiệu *"đánh đổ quyền thần Trương Phúc Loan, ủng hộ hoàng tôn Nguyễn Phúc Dương"*.

1. Cuộc khởi nghĩa Tây Sơn nổ ra trong hoàn cảnh nào?

A. Đất nước bị quân Minh đô hộ.
B. Đất nước ổn định và phát triển.
C. Đất nước đã rơi vào khủng hoảng.
D. Triều đình thực hiện cải cách.

2. Năm 1771, ba anh em Nguyễn Nhạc, Nguyễn Huệ, Nguyễn Lữ dựng cờ khởi nghĩa nhằm

A. lật đổ ách cai trị của quân Thanh.
B. chống lại chính quyền chúa Nguyễn.
C. lật đổ ách cai trị của quân Minh.
D. chống lại chính quyền Lê - Trịnh.

3. Nhận xét nào sau đây đúng về phong trào Tây Sơn thế kỉ XVIII?

A. Chấm dứt sự tồn tại của các triều đại phong kiến, mở ra thời cận đại.
B. Đem đến sự thống nhất hoàn toàn cho đất nước sau hàng trăm năm.
C. Từ phong trào nông dân tiến lên đảm nhận nhiều sứ mệnh lịch sử.
D. Mang tính chất chính nghĩa, dân tộc, dân chủ và nhân dân sâu sắc.

Câu 10: (ID: 696658) Đọc đoạn tư liệu sau và trả lời các câu hỏi

Sau khi nhà Hồ thất bại trong cuộc kháng chiến chống quân Minh xâm lược (năm 1407), Đại Việt rơi vào ách đô hộ của nhà Minh. Chính quyền đô hộ nhà Minh đã thẳng tay đàn áp, khủng bố tàn bạo đối với dân chúng, thiết lập nền thống trị hà khắc, thực thi chính sách triệt để vơ vét của cải và phá hoại, thủ tiêu nền văn hoá Đại Việt,...

Khởi nghĩa Lam Sơn thắng lợi đã quét sạch quân Minh ra khỏi bờ cõi Đại Việt, chấm dứt 20 năm thống trị của nhà Minh, giành lại nền độc lập dân tộc. Khởi nghĩa Lam Sơn là cuộc khởi nghĩa tiêu biểu cho ý chí và tinh thần độc lập của nhân dân Đại Việt đầu thế kỉ XV. Thắng lợi của cuộc khởi nghĩa Lam Sơn đưa đến sự thành lập nhà Lê sơ - một triều đại phong kiến phát triển hùng mạnh trong lịch sử dân tộc.

1. Sau khi chiếm được Đại Ngu (1407), nhà Minh đã thực hiện chính sách cai trị

A. tàn bạo và hà khắc
B. chia để trị từng địa phương nhỏ.
C. chung sống hòa bình.
D. mềm dẻo, kiên quyết.

2. Nội dung nào sau đây phản ánh không đúng về cuộc khởi nghĩa Lam Sơn (1417 – 1427)?

A. Mang tính chất chính nghĩa, giải phóng dân tộc và tính nhân dân sâu sắc.
B. Mang tính dân chủ, dùng sức mạnh quân sự đè bẹp ý chí xâm lược kẻ thù.
C. Từ khởi nghĩa địa phương phát triển thành chiến tranh giải phóng dân tộc.
D. Thể hiện tư tưởng nhân nghĩa, kết hợp quân sự và ngoại giao khéo léo.

3. Ý nào dưới đây không phải nguyên nhân thắng lợi của cuộc khởi nghĩa Lam Sơn?

A. Nhân dân ta có tinh thần yêu nước, ý chí bất khuất, đoàn kết chiến đấu.

B. Cuộc khởi nghĩa được sự ủng hộ của đông đảo nhân dân.

C. Biết dựa vào nhân dân để phát triển từ cuộc khởi nghĩa thành cuộc chiến tranh giải phóng dân tộc.

D. Quân Minh đang suy yếu, gặp khó khăn nên tạm dừng chiến tranh xâm lược.

----- HẾT -----

Tuyensinh247.com

HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT

THỰC HIỆN: BAN CHUYÊN MÔN TUYENSINH247.COM

1.A	2.A	3.D	4.C	5.A	6.D	7.D	8_1.C	8_2.C	8_3.D
9_1.C	9_2.B	9_3.C	10_1.A	10_2.B	10_3.D				

Câu 1 (TH):

Phương pháp:

Phân tích, suy luận.

Cách giải:

Cuộc kháng chiến chống ngoại xâm thắng lợi là do tinh thần chiến đấu của quân và dân Đại Cồ Việt để bảo vệ nền độc lập non trẻ. Đây là nhân tố quan trọng nhất đưa đến thắng lợi.

Chọn A.

Câu 2 (TH):

Phương pháp:

Phân tích, suy luận.

Cách giải:

Tính độc đáo trong cách kết thúc chiến tranh của Lý Thường Kiệt thể hiện ở việc: khi quân Đại Việt đang trên đà thắng lợi, có thể tiêu diệt toàn bộ lực lượng quân Tống nhưng Lý Thường Kiệt đã chủ động giảng hoà để chấm dứt chiến tranh. Chính vì điều này đã khiến quan hệ hai nước Tống - Việt sau đó bình thường trở lại.

Chọn A.

Câu 3 (TH):

Phương pháp:

Dựa vào kiến thức đã học, suy luận.

Cách giải:

- Trận Bạch Đằng năm 938 (do Ngô Quyền lãnh đạo) với trận Bạch Đằng năm 1288 (do Trần Quốc Tuấn lãnh đạo) đều sử dụng kế sách "đóng cọc gỗ" làm thành trận địa cọc ngầm để phục kích quân xâm lược.

- Nội dung các đáp án A, B, C không phù hợp, vì:

+ Trận Bạch Đằng năm 938 diễn ra khi quân xâm lược Nam Hán mới theo đường biển tiến vào Việt Nam

+ Trận Bạch Đằng năm 1288 diễn ra khi quân Nguyên đã thua, phải rút chạy về nước.

+ Trong trận Bạch Đằng năm 938, chủ tướng của quân Nam Hán là Lưu Hoằng Tháo đã tử trận; trong trận Bạch Đằng năm 1288, chủ tướng chỉ huy quân giặc lúc này là Ô Mã Nhi bị bắt sống.

Chọn D.

Câu 4 (TH):

Phương pháp:

Phân tích, suy luận.

Cách giải:

- Một số nguyên nhân thắng lợi của chiến thắng Bạch Đằng ở Việt Nam (năm 938):

+ Quân Nam Hán chủ quan, hiếu chiến, không thông thạo địa hình.

+ Nhân dân Việt Nam có tinh thần yêu nước, ý chí đấu tranh bất khuất.

+ Tài thao lược và vai trò chỉ huy của Ngô Quyền cùng các tướng lĩnh khác.

=> Nội dung không phản ánh đúng nguyên nhân thắng lợi của chiến thắng Bạch Đằng (năm 938) là quân Nam Hán lực lượng ít, khí thế chiến đấu kém cỏi, vũ khí thô sơ.

Chọn C.

Câu 5 (TH):

Phương pháp:

Suy luận.

Cách giải:

Lời hịch của Trần Hưng Đạo có ý nghĩa:

- Động viên tinh thần quân sĩ tham gia chiến đấu, đoàn kết dân tộc.

- Thể hiện lòng yêu nước thiết tha.

- Sự căm thù quân xâm lược, quyết tâm xả thân vì nước.

=> Đáp án A: cuộc kháng chiến chống quân xâm lược Mông – Nguyên diễn ra khi Đại Việt vẫn còn nhà nước, còn chính quyền dưới sự lãnh đạo của vua và tướng nhà Trần => *không thể nói ta giành độc lập mà chính xác phải là bảo vệ độc lập. Cũng giống như khi phân biệt hai khái niệm kháng chiến và khởi nghĩa.*

Chọn A.

Câu 6 (TH):

Phương pháp:

Suy luận.

Cách giải:

Một trong những nghệ thuật kháng chiến đặc sắc dưới thời Trần là thực hiện "Vườn không nhà trống". Trong cuộc kháng chiến chống quân Mông – Nguyên, quân giặc đi đến đâu nếu không bị đánh giết thì cùng gặp cảnh *"Vườn không nhà trống"*.

Chọn D.

Câu 7 (TH):

Phương pháp:

Suy luận.

Cách giải:

Sau khi cuộc kháng chiến chống Tống thời Lý giành thắng lợi, nhiều tướng giặc bị bắt. Nhà Tống buộc phải rút quân, bỏ mộng xâm lược nước ta. Quan hệ Việt – Tống sau đó lại trở về bình thường. Cho đến sau đó, cuộc khởi nghĩa Lam Sơn thắng lợi, giặc Minh rơi vào thế cùng quẫn, nghĩa quân đã "*thế đức hiếu sinh*" cấp ngựa, thuyền cho chúng về nước.

=> Cuộc kháng chiến chống Tống thời Lý đã mở đầu cho truyền thống kết thúc cuộc chiến tranh một cách mềm dẻo (giảng hòa) để giữ vững hòa hiếu với nước láng giềng của dân tộc ta.

Chọn D.

Câu 8 (TH):

1. (TH):

Phương pháp:

Suy luận.

Cách giải:

Thời kỳ Bắc thuộc, vũ khí quan trọng nhất để nhân dân Việt Nam đánh bại âm mưu đồng hóa của phong kiến phương Bắc chính là Giữ được phong tục tập quán.

Việc giữ gìn phong tục tập quán đã giúp người dân Việt Nam bảo tồn bản sắc văn hóa riêng biệt, qua đó giữ vững được tinh thần và lòng tự hào dân tộc, chống lại các âm mưu đồng hóa của các triều đại phong kiến phương Bắc.

Chọn C.

2. (TH):

Phương pháp:

Suy luận.

Cách giải:

Trong lịch sử dân tộc Việt Nam thời Bắc thuộc, thuật ngữ "khởi nghĩa" được hiểu là đấu tranh giành lại độc lập, tự chủ.

Chọn C.

3. (VD):

Phương pháp:

Liên hệ.

Cách giải:

Từ thực tiễn lịch sử mấy ngàn năm, chúng ta cần Tiến hành hợp tác, đối tác nhưng đề phòng, cảnh giác với những âm mưu của họ.

Chọn D.

Câu 9 (NB):

1. (NB):

Phương pháp:

Dựa vào đoạn tư liệu.

Cách giải:

Từ giữa thế kỉ XVIII, chính quyền họ Nguyễn ở Đàng Trong ngày càng suy yếu, khủng hoảng.

- Chính quyền phong kiến suy đồi (tăng cường vơ vét nhân dân thông qua các loại thuế; quan lại những nhiễu dân chúng,…).

- Sản xuất nông nghiệp suy giảm, thủ công nghiệp - thương nghiệp trì trệ.

- Đời sống nhân dân cực khổ.

=> Trước tình hình đó, khởi nghĩa Tây Sơn đã nổ ra.

Chọn C.

2. (NB):

Phương pháp:

Dựa vào đoạn tư liệu.

Cách giải:

Năm 1771, ba anh em Nguyễn Nhạc, Nguyễn Huệ, Nguyễn Lữ dựng cờ khởi nghĩa nhằm chống lại chính quyền chúa Nguyễn.

Chọn B.

3. (VD):

Phương pháp:

Nhận xét.

Cách giải:

Nhận xét đúng về phong trào Tây Sơn thế kỉ XVIII đó là Từ phong trào nông dân tiến lên đảm nhận nhiều sứ mệnh lịch sử.

Chọn C.

Câu 10 (TH):

1. (NB):

Phương pháp:

Dựa vào đoạn tư liệu.

Cách giải:

Sau khi chiếm được Đại Ngu (1407), nhà Minh đã thực hiện chính sách cai trị tàn bạo và hà khắc, thẳng tay đàn áp, khủng bố tàn bạo đối với dân chúng, thiết lập nền thống trị hà khắc, thực thi chính sách triệt để vơ vét của cải và phá hoại, thủ tiêu nền văn hoá Đại Việt,...

Chọn A.

2. (TH):

Phương pháp:

Dựa vào đoạn tư liệu để suy luận.

Cách giải:

Nội dung phản ánh không đúng về cuộc khởi nghĩa Lam Sơn (1417 – 1427) đó là Mang tính dân chủ, dùng sức mạnh quân sự đè bẹp ý chí xâm lược kẻ thù. Bởi vì "mang tính dân chủ" là mô tả không chính xác, cuộc khởi nghĩa không nhấn mạnh đến việc sử dụng sức mạnh quân sự để đè bẹp ý chí xâm lược mà là một chiến dịch giải phóng dân tộc với sự tham gia sâu rộng của nhân dân và các chiến lược quân sự.

Chọn B.

3. (TH):

Phương pháp:

Dựa vào đoạn tư liệu để suy luận.

Cách giải:

- Quân Minh lúc này vẫn còn mạnh chưa có ý định dừng cuộc chiến tranh xâm lược Đại Việt.

- Nguyên nhân thắng lợi của khởi nghĩa Lam Sơn là:

+ Nhân dân ta có tinh thần yêu nước, ý chí bất khuất, đoàn kết chiến đấu.

+ Cuộc khởi nghĩa được sự ủng hộ của đông đảo nhân dân.

+ Sự lãnh đạo tài tình của bộ tham mưu, đứng đầu là Lê Lợi và Nguyễn Trãi với đường lối chiến lược, chiến thuật đúng đắn, sáng tạo.

+ Biết dựa vào nhân dân để phát triển từ cuộc khởi nghĩa thành cuộc chiến tranh giải phóng dân tộc.

Chọn D.